Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt :

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
1.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính: Cấp phối đá dăm, bê tông nhựa, nhũ tương, sơn dẻo nhiệt	- Có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu chính trong đó kê khai rõ chủng loại và nguồn gốc/xuất xứ. ** Trường hợp nhà thầu là đơn vị kinh doanh các loại vật tư, vật liệu:* *+ Nhà thầu cung cấp: Hợp đồng kinh tế hoặc hoá đơn mua bán các vật tư, vật liệu đã thực hiện để chứng minh khả năng cung cấp vật tư, vật liệu cho gói thầu.* ** Trường hợp nhà thầu mua vật tư, vật liệu từ đơn vị khác:* + Có cam kết của đơn vị cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp (ghi rõ tên gói thầu và được đóng dấu giáp lai) về việc cung cấp vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng và đáp ứng tiến độ thi công. Kèm theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	**Đạt**

	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
2.1. Giải pháp kỹ thuật	Có đề xuất giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp biện pháp thi công và hiện trạng công trình.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
2.2. Tổ chức mặt bằng công trường *(Có bản vẽ kèm theo)*	- Có giải pháp bố trí mặt bằng thi công bao gồm: công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết nguyên vật liệu, cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc trong quá trình thi công phù hợp với gói thầu và hiện trạng công trình xây dựng. *(Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát, tìm hiểu để đề xuất phù hợp với thực tế hiện trạng gói thầu)*	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
2.3. Tổ chức quản lý hiện trường	- Có sơ đồ tổ chức hiện trường và có thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường trong đó nêu rõ nhiệm vụ của từng bộ phận, trách nhiệm của các nhân sự đề xuất phù hợp với gói thầu. - Có giải pháp bố trí nhân lực thi công bảo đảm tiến độ và chất lượng thi công. - Có biện pháp huy động kiểm tra máy móc, thiết bị trước ca làm việc và bảo dưỡng định kỳ để kịp thời khắc phục sự cố của máy móc, thiết bị bảo đảm tiến độ thi công.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
2.4. Thuyết minh biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công các hạng mục: Nền đường, mặt đường	- Có đề xuất biện pháp kỹ thuật, công nghệ thi công đầy đủ các công việc cho từng hạng mục (nêu tại mục 2.4) theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với hồ sơ thiết kế và giải pháp, đáp ứng yêu cầu cầu E-HSMT.	**Đạt**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Có bản vẽ mô tả biện pháp, công nghệ thi công cho các hạng mục công việc phù hợp với đề xuất biện pháp thi công.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công gói thầu không quá 60 ngày	Đề xuất thời gian thi công gói thầu không vượt quá 60 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
3.2. Biểu tiến độ thi công	Có Biểu tiến độ thi công cho các hạng mục nêu tại mục 2.4 hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
3.3. Biểu đồ nhân lực, biểu đồ cung cấp vật tư, biểu đồ huy động thiết bị	Có biểu đồ cung cấp từng loại vật tư chính (theo mục 1.1), biểu đồ huy động nhân lực, biểu đồ huy động thiết bị chủ yếu phù hợp tiến độ, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thực tế bố trí thi công công trình.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng	- Có biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng, lưu kho, bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị (nếu có) được sử dụng cho công trình phù hợp với gói thầu; - Có giải pháp xử lý các vật tư, vật liệu, thiết bị không phù hợp với gói thầu.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	**Không đạt**
4.2. Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, bao gồm: - *Biện pháp kiểm tra, bảo đảm chất lượng thi công cho từng hạng mục (nêu tại mục 2.4)* - *Biện pháp lập và quản lý hồ sơ, nhật ký thi công, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định.*	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
4.3. Thí nghiệm, kiểm tra hiện trường	- Nhà thầu có phòng LAS-XD (có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng kèm theo danh mục các phép thử phù hợp với gói thầu) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có phòng LAS-XD có năng lực, kinh nghiệm, đủ điều kiện để bố trí thí nghiệm hiện trường (có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng kèm theo danh mục các phép thử phù hợp với gói thầu và hợp đồng nguyên tắc kèm theo). - Có kế hoạch tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trước và trong khi thi công xây dựng.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

5. An toàn lao động, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, bao gồm: *- Công tác thực hiện và kiểm tra an toàn lao động trên công trường.* *- Biện pháp bảo đảm ATLĐ cho từng công đoạn thi công và sử dụng máy móc.* *- Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển các vật tư, vật liệu, thiết bị ra vào công trường.* *- Biện pháp bảo đảm an toàn cho các công trình lân cận, hạ tầng xung quanh trong suốt quá trình thi công.*	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
5.2. Biện pháp bảo đảm phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, bao gồm: *- Tổ chức bộ máy PCCC tại công trường.* *- Biện pháp phòng cháy chủ động tại công trường được áp dụng.* *- Biện pháp chữa cháy tại chỗ và ứng phó khi có sự cố cháy nổ.*	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
5.3. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	- Có biện pháp bảo đảm về môi trường bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, kiểm soát nước thải, chất thải rắn và các loại chất thải khác phù hợp với đề xuất về kỹ thuật, phù hợp các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành. - Có biện pháp thu gom, vận chuyển vật liệu, chất thải rắn xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**

Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

6. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
6.1. Thời gian bảo hành công trình	- Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng cho công trình kể từ ngày Chủ đầu tư nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng. - Có thuyết minh chế độ bảo hành, bảo trì công trình theo quy định.	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
7.2. Uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng từ 01/01/2022 trở lại đây.	Nhà thầu đáp ứng và có cam kết những nội dung sau: - Không có hợp đồng nào bị chậm tiến độ thực hiện do lỗi của nhà thầu theo kết luận của Chủ đầu tư; - Không có hợp đồng nào bị đánh giá chất lượng không đảm bảo, để xảy ra sự cố trong quá trình thực hiện do lỗi của nhà thầu; - Không vi phạm hợp đồng, không bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu; *(Trường hợp nhà thầu có cam kết nhưng Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu đã vị phạm một trong những nội dung trên tại các gói thầu khác thì nhà thầu được đánh giá là "Không đạt").*	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên	**Không đạt**
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí tổng quát (1,2,3,4,5,6) thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.